

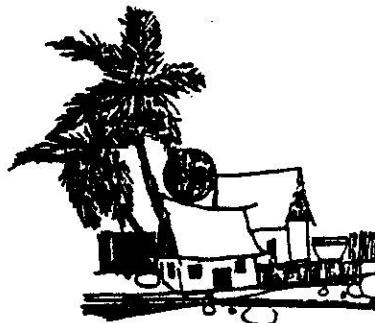
Một Thời Đèo Nhớ

Hoài Hương

Hình ảnh đầu tiên về quê hương trong trí nhớ của Mai là Phú Vinh, một làng nhỏ nằm dọc quốc lộ số 1, cách thị xã Nha Trang chừng năm cây số. Năm cây số bây giờ đối với Mai chẳng bao xa, nhưng ngày ấy Mai nghe chuyện dưới Nha Trang sao quan trọng như một chuyến đi dài. Có lẽ khoảng cách không nằm trên con đường, nhưng nơi đời sống cách biệt nhau xa, khiến Mai mỗi lần theo mẹ lên xe ngựa để đi Nha Trang lại cảm thấy mình thật là một người từ quê lên tinh. Mai không chôn nhau, cắt rốn ở đây, nhưng Phú Vinh đã cưu mang gia đình Mai từ ngày di cư và ấp ú tuối thơ của Mai trong những năm tháng thanh bình nhất, nên Mai yêu Phú Vinh như yêu nguồn cội mình.

Mai nhớ chuyện trường, chuyện lớp, chuyện thầy cô bạn học thì ít, mà nhớ lũ bạn hàng xóm cùng chơi đùa và những người dân mộc mạc trong làng thì nhiều. Mai gọi bà nội của Na, Mùi cũng bằng nội, gọi ba má tựi nó bằng cậu Sáu mơ Sáu, gọi ba má chị Chút bằng cô Ba dượng Ba, y hệt như một đứa trẻ khác. Nhà nào ở gần thành bà con gần, nhà nào ở xa làm họ hàng xa. Mai chạy từ nhà này sang nhà khác như nhà của mình. Nhà ở đây liền sân, không có hàng rào, nhiều khi cách nhau chỉ một ngạch cửa. Mai đi luồng tuông có khi đi từ nhà trên xuống nhà dưới không thấy ai, cửa chỉ đóng vào buổi tối, mở hết khi trời rạng sáng. Trẻ con nhà này có thể nằm đưa vông ở nhà kia rồi ngủ quên hết một giấc trưa là thường. Chiều tối cơm nước xong, Mai thường qua nhà Na, cùng với đám trẻ con xúm lại lột vỏ khoai mì cho mơ Sáu hôm sau luộc sớm bán quà sáng rồi mới về tập viết dưới ngọn đèn dầu. Mai đi ngủ với tiếng đế rich và ênh ương lợp vọng từ ngoài ruộng, rồi thức dậy với tiếng gà đập cánh gáy chuyền sân này qua sân khác.

Ngày hè vui nhất, vì đó là lúc trẻ con trong làng mới có thể bày ra những trò chơi lý thú hay ăn kẹ vào những sinh hoạt ngày mùa. Mẹ Mai làm công chúc cho quận, trụ sở ngay trước mặt



nà nên Mai không phải phụ giúp việc đồng áng như trẻ con hàng xóm. Thế là Mai tha hồ chạy rong và tự do siêng việc chú bác nhắc việc nhà. Mai đi kéo bể lò rèn cho cậu Sáu, phụ cô Ba xay bột làm bánh tráng hay đem cỏ cho chuồng ngựa nhà dượng Tám, mãi đến khi mặt trời đứng bóng mới chạy về nhà, cũng kịp tiếng kēng bên quận đánh lén, mẹ về nhà ăn cơm trưa.

Các trò chơi thường bắt đầu khi đám sân nhỏ ở nhà dượng Ba và cậu Tám ngả bóng mát được một nửa. Sân này đất thịt, từ ngày bọn trẻ choán làm chỗ chơi, cỏ không dám mọc. Hai ba đám hội bày ra. Bọn con gái thì búng dây thung, còn bọn con trai đánh bi, đánh đáo, đánh trông, đánh khăng.

Tranh đua một chap thế nào cũng cãi nhau ôm tới như một đám chơi gà. Ít có trưa nào cô Tám khởi thúc dậy giữa giấc, vừa vắn tóc vừa bước ra rầy nhẹ: "Tui bây ồn ào quá. Con nít không để người lớn nghỉ trưa." Nhưng nhớ vậy cô Tám khởi cần đồng hồ, cầm cái nón tời, đi ra ngã lò gạch đóng gạch tiếp. Bọn Mai lại tiếp tục búng dây thung. Xế chiều đói bụng, một hai đứa có tiền thì chạy lên quán nhà thằng Phết, thằng Lợt mua bánh tráng về nhúng, chấm nước mắm ớt, ăn xuýt xoa với nhau. Những cái bánh tráng nướng nổi phồng lên, cong lại, thơm dòn nhúng vào nước, quấn kèm với bánh tráng dày không nướng ngon làm sao! Nhưng chắc chẳng bữa nào bánh tráng đủ thấm dạ dày, nên bữa nào cũng giắc chiêu bọn Mai lại đi hái trái dại. Sau vườn nhà Mai có cây diệp và cây tam ruột, nhưng không phải lúc nào trái cũng kịp già. Bọn Mai thích hái giữ giè ngoài đồng, hoặc đi lượm trái xi măng rụng trên mặt đường lộ. Trái dại, hột lớn, corm ít, bọn Mai chỉ cắn nhấm nháp rồi nhả ra dù cho vị ngọt của trái

chín thấm vào đầu lưỡi là thấy thỏa thuê ngon lành lẩm rồi. No là khi cây nhau đắng sau chi Công An có trái, hái chấm muối ớt; hay lò ấp vịt con của cô Thương có trứng không nở cô gọi cho ăn thả cửa, khỏi trả tiền. Những tấm quà thời ấy đậm bạc, nhưng nhắc lại Mai vẫn còn nuốt nước miếng và thương nhớ những đứa bạn nhỏ ở quê nghèo.

Tìm đâu những buổi tối hò reo trước sân chí YẾ. Đêm không trăng bọn Mai chơi "đập lon", đó là trò chơi đi trốn đi tìm của Phú Vinh, lấy một cái vò lon sữa bò làm chuẩn. Trời có trăng, một lú cả hai chục đứa rủ nhau chơi u mợi, chơi rồng rắn, hay chơi "ma da bắt ta lên bờ". Buổi tối chẳng bao giờ tàn nếu mẹ Mai không bắt đầu lên tiếng gọi mấy chị em Mai về ngủ, mẹ Sáu gọi Na, Mùi, ai về nhà nấy. Làng thôn bỗng im lịm trong bóng đêm, tiếng chó sủa cũng không nghe thấy, bởi có ai là lạ ở đây đâu.

Mùa gặt còn vui hơn nữa. Mai bắt chước trẻ con, cũng đi mót lúa ngoài ruộng, đem những hành lúa sót về, cũng đập lúa, cũng phơi, rồi để lúa trước con gió chiều để chia thóc chắc, thóc lép riêng ra, xong xay nhò cái cối mây nhà cô Ba lấy ít gạo nấu cơm trong những cái tráp nung bằng đất, chơi bán đồ hàng. Rơm rạ người ta thường gánh về phơi khô, đắp lại thành đụn sau vườn mỗi nhà, làm chỗ tốt cho bọn trẻ con nấp trốn trong trò chơi năm mươi. Những đụn rơm rồi sẽ voi dân cho nghé lớn theo trâu, bê lớn theo bò, và để thường công cày xới cho cả đàn. Thừa ruộng khô nứt sau mùa gặt sẽ biến thành bãi trống để đón trẻ con bọn Mai sáng đi đào dế, chiều đi thả diều.

Mai thích nhất là được coi tát dia. Người ta tát nước bằng gầu sòng hoặc gầu dài cho ao cạn tối bùn để bắt lầy cá. Hôm trời cho cũng có thể bắt bò giò dù thú cá trâu, cá trè, cá rô, cua đồng, lươn và ốc. Trong lúc bọn trẻ khát lợi xuống bắt tha hồ, đánh bùn vào mặt, vào đầu nhau, chí choé đánh chụp, Mai chỉ được đứng nhìn thèm thường ở trên bờ vì mẹ Mai sợ con gặp rắn. Nỗi buồn duy nhất của Mai thuở ấy có lẽ chỉ là không bao giờ được sống tận cùng cuộc đời của những gia đình lâm nông. Mai không được lợi sông, tắm giếng, chăn bò. Chiều chiều bọn trẻ lùa đàn về chưởng, dí dọ gọi tên từng con bò, con trâu Mai nghe sao muốn bắt chước quá. Thỉnh thoảng Mai bạo gan lén mẹ theo bọn trẻ đánh đu theo xe bò trống, leo lên ngồi chật xe đi lên tận Cây Số Năm, leo xuống

rồi thả bộ trở về. Những người đánh xe bò ch้าง bao giờ buồn ngủ lại phía sau coi đó là món quà tất nhiên dành cho bọn nhỏ quen thuộc. Hôm nào may trên đường về, bọn Mai gặp xe ngựa của duong Tám từ trên Thành trở về chuyến chót lại leo lên, theo tiếng móng ngựa lộc cốc trên đường, càng về gần nhà càng chậm chậm cho bọn nhỏ lẵng lượt nhảy xuống.

Những ngày vui thơ ấu ấy tưởng chừng như vô tận. Chợt đến một sớm mai ai nấy hốt hoảng bàng nhau về xác chết một Việt cộng bị dân vệ bắn còn nằm ở trụ sở xã Vĩnh Thông, cách Phú Vinh chừng hai cây số đường chim bay. Đó là lần đầu tiên Mai nghe biết đến chiến tranh. Rồi tin Việt cộng hôm nay về Đồng Bô, hôm khác về Đồng Trắng. Những ngày sau đó Mai mới để ý lúc này chiều chiều trên quốc lộ không những chỉ có xe lam bắc loa quảng cáo và rải chương trình các gánh cải lương mới về, hoặc phim Ấn Độ cho mấy rạp hát dưới Nha Trang, mà còn có xe lam thông tin của quận, vừa chạy vừa phát thanh bài "Vài hàng gửi anh trùm mến, vừa rồi làng có truyền tin, nói rằng nước non đang cần, đi quân dịch là thương nòi giống..." Mai bắt đầu lắng nghe tiếng keng tập hợp dân vệ ở bên quận mỗi chiều. Có một cái gì dã khác, đầy đe dọa, mà trí khôn bé nhỏ của Mai chưa thể hiểu hết.

Nhưng Mai không thể quên một ngày hè, khi mẹ đột ngột thu xếp cửa nhà để theo quận dời trụ sở về Đồng Đế, Nha Trang. Mai không kịp từ giã bạn học, chỉ kịp chia tay đám bạn hàng xóm, lên xe cam nhông xuôi về Nha Trang. Con đường tráng nhựa bóng lèn trong ánh nắng mùa hè, hai bên là những cây muồng hoa vàng, trái khô, đưa Mai rời xa miền quê thơ ấu. Mai quay lại nhìn những nếp nhà gạch nhỏ xa dần sau làn nước mắt. Nhà nào cũng có một lu nước trong và một cái gáo dừa trước ngõ để dãi khách lạ đi đường. Xe chạy qua lò gạch, trường Vĩnh Châu của Mai, chợ Cây Dừa, cầu Dừa bằng gỗ, qua Ngoc Hội, đường xe lùa, chợ Vĩnh Diêm, Mã Vòng, rồi vào thị xã Nha Trang. Chuyến xe đó dừng lại ở Đồng Đế tám năm. Chuyến xe cuối cùng sau này còn đưa Mai đi xa hơn, xa hơn nữa, xa tới tận bên kia một đại dương. Mai đã đi qua nhiều miền đất lạ, với cảnh tú người thanh, nhưng Phú Vinh vẫn mãi mãi là nơi lòng Mai ở lại.

HOÀI HƯƠNG.